**BÀI DỰ THI**

**“TÌM HIỂU LUẬT THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ”
TRONG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG QUẬN NAM TỪ LIÊM NĂM 2023**

-----

Họ và tên: …………………………………………………………………………...

Năm sinh: ………………………………………………………………………….

Chức vụ: ………………………………………………………………………….....

Đơn vị công tác: …………………………………………………………………….

Số điện thoại:………………………………………………………………………..

**PHẦN 1: TRẮC NHIỆM**

*Khoanh tròn vào đáp án đúng:*

**Câu 1: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực thi hành từ ngày?**

A. Ngày 20/4/2007

B. Ngày 10/11/2022

C. Ngày 01/7/2023

**Câu 2: Theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ cơ sở thì “Cơ sở” được hiểu là?**

 A. Cơ sở là xã, phường, thị trấn và cộng đồng dân cư trên địa bàn cấp xã; cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức có sử dụng lao động.

B. Cơ sở là xã, phường, thị trấn; cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức có sử dụng lao động.

 C. Cơ sở là xã, phường, thị trấn và cộng đồng dân cư trên địa bàn cấp xã; tổ chức có sử dụng lao động.

**Câu 3: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định như thế nào về xử lý vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với cá nhân?**

A. Cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

B. Tổ chức vi phạm quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định khác của pháp luật có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

C. Cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật.

**Câu 4: Thực hiện dân chủ ở cơ sở là gì?**

A. Thực hiện dân chủ ở cơ sở là phương thức phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, để công dân thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

B. Thực hiện dân chủ ở cơ sở là phương thức phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

C. Thực hiện dân chủ ở cơ sở là phương thức phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, để công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được thông tin, thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

**Câu 5: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định ai có trách nhiệm triệu tập, chủ trì Hội nghị định kỳ của cộng đồng dân cư?**

A. Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

B. Đại diện Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố

C. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã

**Câu 6: Theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở thì công dân được kiểm tra, giám sát những nội dung nào?**

A. Công dân kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng quỹ đất được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý. Công dân kiểm tra việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương cấp xã, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

B. Công dân kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà Nhân dân đã bàn và quyết định quy định tại Điều 15 của Luật này. Công dân giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương cấp xã, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

C. Cả 2 đáp án A và B

**Câu 7: Theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, việc công khai thông tin ở xã, phường, thị trấn bao gồm những hình thức nào?**

A. Niêm yết thông tin; Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương cấp xã; Phát tin trên hệ thống truyền thanh của cấp xã (nếu có); Thông qua Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến công dân; Gửi văn bản đến công dân; Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với Nhân dân.

B. Thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật; Thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể cùng cấp khác để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở; Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã, tại thôn, tổ dân phố; Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

C. Cả 2 đáp án A và B

**Câu 8: Trong Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Chương 3: Thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị gồm:**

A. 18 điều (từ Điều 45 đến Điều 62)

B. 18 điều (từ Điều 46 đến Điều 63)

C. 18 điều (từ Điều 47 đến Điều 64)

**Câu 9: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định những nội dung nào?**

A. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.

B. Nội dung nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan, đơn vị không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

C. Cả 2 đáp án A và B

**Câu 10: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định như thế nào về số lượng thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị?**

A. Từ 03 đến 05 thành viên

B. Từ 03 đến 07 thành viên

C. Từ 03 đến 09 thành viên

**Câu 11: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thể tham gia ý kiến thông qua một hoặc một số hình thức nào sau đây?**

A. Tham gia ý kiến trực tiếp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị; Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của cơ quan, đơn vị; Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi.

B. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; Thông qua Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại cơ quan, đơn vị; Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

C. Cả 2 đáp án A và B

**Câu 12: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định như thế nào về nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị?**

A. 01 năm

B. 02 năm

C. 05 năm

**Câu 13: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua những hình thức nào?**

A. Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan, đơn vị; Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khác trong cơ quan, đơn vị.

B. Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của cơ quan, đơn vị hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định; Tham dự hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

C. Cả 2 đáp án A và B

**Câu 14: Doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm tổ chức hội nghị đối thoại với người lao động, tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp theo định kỳ?**

A. Hàng quý

B. 6 tháng/lần

C. Hằng năm

**Câu 15: Việc công khai thông tin ở doanh nghiệp nhà nước được thực hiện vào thời điểm nào?**

A. Chậm nhất là 07 ngày kể từ ngày có quyết định, văn bản của người có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

B. Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày có quyết định, văn bản của người có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

C. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày có quyết định, văn bản của người có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**Câu 16: Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, nội dung nào sau đây doanh nghiệp nhà nước phải công khai trong nội bộ doanh nghiệp?**

A. Các thông tin về việc bảo đảm đạo đức, văn hóa kinh doanh, việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

B. Các thỏa ước lao động tập thể mà doanh nghiệp đã ký kết, tham gia.

C. Cả 2 đáp án A và B không đúng

**Câu 17: Ban Thanh tra nhân dân ở doanh nghiệp nhà nước do ai trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động?**

A. Ban lãnh đạo doanh nghiệp

B. Ban chấp hành Công đoàn

C. Cả 2 đáp án A và B

**Câu 18: Người lao động ở doanh nghiệp nhà nước được bàn và quyết định những nội dung nào sau đây?**

A. Nội dung thương lượng tập thể đã đạt được theo quy định của pháp luật. Việc lập các loại quỹ và thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản từ thu nhập, đóng góp của người lao động.

B. Việc bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân. Nội dung nghị quyết của hội nghị người lao động. Các nội dung tự quản khác trong nội bộ doanh nghiệp nhà nước không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

C. Cả 2 đáp án A và B

**Câu 19: Người lao động ở doanh nghiệp nhà nước được kiểm tra, giám sát nội dung nào sau đây?**

A. Người lao động ở doanh nghiệp nhà nước kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung mà tập thể người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 67 của Luật này; việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở của doanh nghiệp nhà nước, việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đại diện có thẩm quyền, ban lãnh đạo, điều hành và những người có thẩm quyền khác của doanh nghiệp.

B. Người lao động ở doanh nghiệp nhà nước kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 67 của Luật này. Người lao động ở doanh nghiệp nhà nước giám sát việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở của doanh nghiệp nhà nước, việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đại diện có thẩm quyền, ban lãnh đạo, điều hành và những người có thẩm quyền khác của doanh nghiệp.

C. Người lao động ở doanh nghiệp nhà nước giám sát việc thực hiện các nội dung mà tập thể người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 67 của Luật này. Người lao động ở doanh nghiệp nhà nước kiểm tra việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở của doanh nghiệp nhà nước, việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đại diện có thẩm quyền, ban lãnh đạo, điều hành và những người có thẩm quyền khác của doanh nghiệp.

**Câu 20: Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định trách nhiệm của Công đoàn Việt Nam các cấp trong tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở như thế nào?**

A. Tiếp nhận, tổng hợp, xử lý khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

B. Tiếp nhận, tổng hợp khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về thực hiện dân chủ ở cơ sở để chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

C. Tiếp nhận, tổng hợp khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về thực hiện dân chủ ở cơ sở để chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền; theo dõi, giám sát quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

**PHẦN 2: LIÊN HỆ THỰC TẾ**

**Liên hệ việc thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình. Trách nhiệm của bản thân trong việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở?**